

ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Mai Thị Bích Ngọc⁽¹⁾
Nguyễn Đình Chung⁽¹⁾; Nguyễn Thanh Tùng⁽¹⁾

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường được sử dụng trong lĩnh vực TĐTT, các tác giả đã đánh giá xu hướng phát triển nghề nghiệp TĐTT trong thời kỳ đổi mới, trên cơ sở đó, đề xuất định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh, làm căn cứ đề xuất các giải pháp phù hợp, có hiệu quả phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Nhà trường. Kết quả nghiên cứu đã xác định được 06 định hướng cơ bản, cần thiết trong phát triển kỹ năng mềm cho đối tượng nghiên cứu, bước đầu kiểm nghiệm lý thuyết các định hướng đã cho thấy tính hiệu quả, phù hợp, khả thi và đồng bộ.

Từ khóa: Định hướng, kỹ năng mềm, sinh viên, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh.

Orientation for developing students' soft skills at Bac Ninh Sports University

Summary:

Through regular scientific research methods, the authors evaluated the sports career development trend in the Renovation period, on that basis, proposed orientations for developing soft skills for students of Bac Ninh Sports University. The result served as a basis for proposing appropriate and effective solutions to develop soft skills for students. The authors identified 06 basic and necessary orientations in developing soft skills for research subjects. Initial theoretical testing of these orientations has shown their effectiveness, suitability, feasibility and synchronization.

Keywords: Orientation, soft skills, students, Bac Ninh Sports University.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Kỹ năng mềm (soft skills) là những khả năng và phẩm chất cá nhân không liên quan trực tiếp đến kiến thức chuyên môn, mà thường ảnh hưởng đến cách thức tương tác, làm việc và giao tiếp. Kỹ năng mềm tập hợp những kỹ năng quan trọng trong công việc và cuộc sống, bao gồm kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lãnh đạo, tư duy sáng tạo, kỹ năng quản lý thời gian, tính linh hoạt, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng đàm phán, tự quản lý, tinh thần cầu tiến, tính nhạy bén xã hội và kỹ năng giải quyết vấn đề. Cùng với tri thức, kỹ năng mềm được xem là chìa khóa quan trọng giúp con người phát triển, mở ra cánh cửa dẫn tới thành công. Đặc biệt, trong thời đại công nghệ 4.0 hiện nay, để trở thành một người năng động, sáng tạo và làm chủ mọi tình huống, kỹ năng mềm còn là yếu tố quan trọng, quyết định việc thành bại trong quá trình làm việc. Chính vì thế, ngoài việc đào tạo, trang bị kiến thức chuyên ngành cho sinh

viên, hiện tại một số trường đại học, cao đẳng, trường nghề đã khởi động công tác đào tạo “kỹ năng mềm” nhằm giúp sinh viên phát triển toàn diện, tự tin bước vào môi trường làm việc sau khi ra trường.

Thể dục thể thao (TĐTT) là một ngành mang tính tổng hợp và là loại hình kinh tế đặc biệt. TĐTT mang tính tổng hợp, liên ngành (có quan hệ mật thiết với ngành Giáo dục & Đào tạo; Y tế - chăm sóc sức khỏe và hồi phục; Du lịch, Truyền thông, Quốc phòng, Kinh tế...); có tính chất xã hội cao (thu hút đông đảo các tầng lớp xã hội tham gia); TĐTT là ngành kinh tế xanh, sạch và mang lại hiệu quả cao về nhiều mặt. Phát triển TĐTT hiệu quả sẽ mang lại lợi ích cho quốc gia ở cả khía cạnh về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Chính vì sự đa dạng này nên việc định hướng phát triển nghề nghiệp TĐTT theo từng giai đoạn đóng vai trò vô cùng quan trọng. Song song với đó, chỉ khi định hướng đúng xu thế phát triển nghề nghiệp

⁽¹⁾TS, Trường Đại học TĐTT Bắc Ninh

TDDT trong từng giai đoạn mới có thể định hướng phát triển các kỹ năng mềm phù hợp cho sinh viên Nhà trường, tạo lợi thế cạnh tranh cho sinh viên Nhà trường sau khi tốt nghiệp. Tuy nhiên, việc nghiên cứu định hướng nghề nghiệp nói chung và định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDDT Bắc Ninh nói riêng trên thực tế chưa được quan tâm đúng mức. Chính vì vậy, nghiên cứu định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên là việc làm cần thiết, cấp thiết và có ý nghĩa thực tiễn.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sơ phạm, phương pháp phỏng vấn, phương pháp toán học thống kê.

Phỏng vấn xác định định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên được tiến hành thông qua phỏng vấn phỏng vấn 32 chuyên gia, cán bộ quản lý của Trường Đại học TDDT Bắc Ninh bằng phiếu hỏi.

Phỏng vấn kiểm nghiệm lý thuyết các định hướng được tiến hành thông qua phỏng vấn 16 chuyên gia trong lĩnh vực Giáo dục thể chất và phát triển kỹ năng mềm.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Xu hướng phát triển nghề nghiệp TDDT trong thời kỳ đổi mới

Trong thời đại 4.0 những quan điểm truyền thống về giáo dục đã thay đổi nhiều so với quá khứ, theo đó mở ra một viễn cảnh cho giáo dục mở rộng và linh hoạt hơn. Với cuộc cách mạng 4.0 vạn vật kết nối internet, thông tin bùng nổ, quá trình trao truyền tri thức, kinh nghiệm giữa con người với con người cũng cần có sự thay đổi cho phù hợp. Sự ra đời và phát triển của các thiết bị thông minh khiến con người được tận hưởng những tiện ích của kỷ nguyên Internet giúp cho việc tiếp nhận tri thức nhanh chóng hơn, rút ngắn khoảng cách... nhiều ngành nghề mới đang phát triển mạnh mẽ nhưng cũng có nhiều ngành nghề đang dần mất đi hay dần bị thay thế.

Trong bối cảnh trên, nếu coi các cơ sở đào tạo cán bộ TDDT như một doanh nghiệp sản xuất ra sản phẩm cung cấp cho thị trường lao động TDDT, thì không thể không nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu của thị trường TDDT. Phân

tích thị trường TDDT nước ta hiện nay, nếu như các ngành nghề lao động trong các cơ quan nhà nước dần thu hẹp do tác động của tinh giản biên chế và các chính sách của Nhà nước thì lĩnh vực là thể thao chuyên nghiệp và các loại hình dịch vụ thể thao với các hình thức sở hữu đa dạng lại ngày càng phát triển tạo ra sự chuyển đổi mạnh mẽ về cơ cấu, về số lượng và chất lượng. Thị trường TDDT phát triển đa dạng và phong phú sẽ có sức hút mạnh mẽ nguồn nhân lực TDDT kèm theo những yêu cầu và đòi hỏi ngày càng cao về năng lực và phẩm chất nghề nghiệp. Như vậy, muốn trao đổi sản phẩm trên thị trường TDDT đã hình thành và đang phát triển mạnh, các cơ sở đào tạo nhân lực TDDT cần gắn nhiệm vụ đào tạo của nhà trường với thực tiễn thị trường TDDT thông qua việc nghiên cứu và đáp ứng các nhu cầu của thị trường TDDT. Bên cạnh các ngành nghề TDDT truyền thống như: Giảng viên, giảng viên TDDT; Huấn luyện viên TDDT; Cán bộ Y sinh TDDT; Cán bộ báo chí và truyền thông thể thao; Cán bộ kinh doanh TDDT và thể thao giải trí; Hướng dẫn viên TDDT; Trọng tài thể thao; Cộng tác viên TDDT và VĐV thể thao, các ngành nghề TDDT mới được mở ra ngày càng nhiều để đáp ứng sự phát triển đa dạng của thị trường TDDT như: Người đại diện thể thao; Chuyên viên đàm phán tài trợ; Chuyên viên quản lý công trình thể thao tại resort; Giám đốc kinh doanh thể thao; Chuyên viên marketing thể thao; Chuyên viên quản lý phòng GYM; Chuyên viên quản lý thể thao giải trí; Chuyên viên quản lý du lịch thể thao; Chuyên viên quản lý sự kiện thể thao; Chuyên viên tổ chức sự kiện thể thao; Chuyên viên nghiên cứu thị trường thể thao; Chuyên viên quản lý thể thao chuyên nghiệp...

Cùng với sự phát triển ngày càng lớn mạnh của TDDT nước nhà, sự giao thoa giữa TDDT và các ngành nghề khác cũng ngày càng được mở rộng, nhiều hình thức hoạt động TDDT mới được hình thành tạo nên nhiều nghề nghiệp TDDT mới. Thể dục thể thao là một ngành mang tính tổng hợp, liên ngành (có quan hệ mật thiết với Ngành Giáo dục & Đào tạo; Y tế - chăm sóc sức khỏe và hồi phục; du lịch, truyền thông, quốc phòng, kinh tế...); có tính chất xã hội cao



Bên cạnh việc học tập chuyên môn, việc phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên luôn được nhà trường chú trọng

(thu hút đông đảo các tầng lớp xã hội tham gia); TDTT là ngành kinh tế xanh, sạch và mang lại hiệu quả cao về nhiều mặt. Khi kết hợp với mỗi ngành nghề khác nhau, TDTT lại tạo ra những nghề nghiệp mới. Cùng với xu hướng phát triển chung, có thể khẳng định sự phát triển nghề nghiệp TDTT ngày càng được mở rộng.

Qua phân tích các tài liệu có liên quan, phân tích thực tế và xin ý kiến các chuyên gia, đề tài xác định được các xu hướng chính trong phát triển nghề nghiệp TDTT tại Việt Nam gồm:

1. Nhu cầu về nguồn nhân lực TDTT sẽ phát triển mạnh mẽ ở tất cả các khu vực tại Việt Nam, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Các lĩnh vực nghề nghiệp TDTT sẽ không ngừng được mở rộng, trong đó tập trung nhiều hơn về khối các ngành nghề dịch vụ TDTT, chăm sóc sức khỏe, thể thao giải trí, thể thao thành tích cao các ngành nghề thể thao mới.

3. Các lĩnh vực nghề nghiệp TDTT trong khối các cơ quan nhà nước có xu hướng giảm dần nhưng yêu cầu về trình độ của nguồn nhân lực lại không ngừng tăng cao.

4. Sự cạnh tranh và dịch chuyển trong các ngành nghề TDTT ngày càng cao đòi hỏi nguồn nhân lực TDTT phải không ngừng nâng cao trình độ.

5. Trong bối cảnh “Thế giới phẳng”, nghề nghiệp TDTT sẽ chịu sự cạnh tranh trong phạm vi quốc tế, đa phương, đa chiều.

Để xác định được tính chính xác của các nhận định về xu hướng trong phát triển nghề nghiệp TDTT tại Việt Nam, chúng tôi tiến hành trao đổi, phỏng vấn trực tiếp các chuyên gia có trình độ chuyên môn cao. Kết quả, các chuyên gia đều thống nhất nhận định đã đề xuất trong phát triển nghề nghiệp TDTT mà đề tài đã đề xuất

2. Định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Với đặc điểm các ngành nghề ngày càng phát triển đa dạng và mở rộng cũng đặt ra yêu cầu, đòi hỏi về nguồn nhân lực TDTT chất lượng cao, những người không chỉ giỏi về kỹ năng nghề nghiệp mà còn có các kỹ năng mềm phù hợp với đa dạng các ngành nghề, giúp thích nghi nhanh với các tình huống, có khả năng nói được – làm được, có khả năng xử lý linh hoạt các vấn đề... Muốn như vậy, song song với việc phát triển kỹ năng nghề nghiệp, việc trang bị và phát triển các kỹ năng mềm cho sinh viên tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh là vấn đề cần thiết và cấp thiết.

Để xác định được chính xác các định hướng phát triển kỹ năng mềm cho đối tượng nghiên cứu, thông qua phân tích thực trạng, quan sát thực tế, tham khảo các tài liệu có liên quan, chúng tôi đề xuất được 6 định hướng cơ bản.

Để xác định được chính xác các định hướng cần thiết, làm căn cứ đề xuất các giải pháp phát

Bảng 1. Kết quả phỏng vấn xác định định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=32)

TT	Định hướng	Kết quả phỏng vấn					Tổng điểm	Điểm TB
		5	4	3	2	1		
1	Phát triển toàn diện các kỹ năng mềm cho sinh viên, trong đó tiếp tục đẩy mạnh các kỹ năng sở trường và bồi dưỡng, khắc phục các kỹ năng còn thiếu, yếu	16	9	4	3	0	134	4.06
2	Gắn đổi mới chương trình học tập với việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên	17	8	5	2	0	136	4.12
3	Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trong cả giờ học chính khóa và ngoại khóa	16	7	3	6	0	129	3.91
4	Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên là quá trình lâu dài, cần tập trung trong suốt quá trình học tập	17	6	4	5	0	131	3.97
5	Việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên phải được tiến hành bằng nhiều hình thức đa dạng, tác động toàn diện	18	9	5	0	0	141	4.27
6	Mở rộng nghiên cứu và áp dụng khoa học kỹ thuật trong phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Nhà trường	15	8	6	3	0	131	3.97

triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 32 chuyên gia, cán bộ quản lý của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh bằng phiếu hỏi. Phỏng vấn được tiến hành theo thang đo Likert 5 mức tương ứng từ rất cần thiết tới rất không cần thiết. Chúng tôi sẽ xác định những tiêu chí có điểm trung bình phỏng vấn từ 3.41 điểm trở lên (tương ứng mức rất cần thiết và cần thiết) để đánh giá kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Cả 06 định hướng đề xuất của đề tài đều được đánh giá ở mức cần thiết và rất cần thiết để phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh với điểm trung bình phỏng vấn đạt từ 3.41 điểm

trở lên. Theo nguyên tắc phỏng vấn đặt ra, cả 6 định hướng trên đều được chúng tôi xác định là quan trọng trong phát triển kỹ năng mềm cho đối tượng nghiên cứu.

3. Kiểm nghiệm định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Kiểm chứng lý thuyết được tiến hành trên cơ sở phỏng vấn 16 chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục thể chất và phát triển kỹ năng mềm bằng phiếu hỏi. Kết quả kiểm chứng được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Kết quả kiểm chứng lý thuyết các định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh có đánh giá chung đạt được ở mức độ phù hợp/khả thi và rất phù hợp/ rất khả thi. Các yếu tố như tính thực tiễn, tính khả thi, tính đồng bộ và tính hiệu quả đều được đánh giá ở mức độ đảm bảo.

Bảng 2. Kết quả kiểm chứng lý thuyết các định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh (n=16)

TT	Giải pháp	Kết quả đánh giá				
		Tính thực tiễn	Tính khả thi	Tính đồng bộ	Tính hiệu quả	Đánh giá tổng hợp
1	Phát triển toàn diện các kỹ năng mềm cho sinh viên, trong đó tiếp tục đẩy mạnh các kỹ năng sở trường và bồi dưỡng, khắc phục các kỹ năng còn thiếu, yếu	4.57	4.63	4.57	4.1	4.28
2	Gắn đổi mới chương trình học tập với việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên	4.25	4.56	4.59	4.19	4.56
3	Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên trong cả giờ học chính khóa và ngoại khóa	4.69	4.15	4.28	4.28	4.24
4	Phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên là quá trình lâu dài, cần tập trung trong suốt quá trình học tập	4.63	4.25	4.29	4.56	4.43
5	Việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên phải được tiến hành bằng nhiều hình thức đa dạng, tác động toàn diện	4.69	4.1	4.33	4.63	4.15
6	Mở rộng nghiên cứu và áp dụng khoa học kỹ thuật trong phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Nhà trường	4.63	4.36	4.61	4.56	4.44

Như vậy, có thể khẳng định, kết quả kiểm chứng lý thuyết các định hướng phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên mà đề tài đã lựa chọn đạt được ở mức độ phù hợp và có thể ứng dụng trong thực tiễn.

KẾT LUẬN

Trên cơ sở phân tích xu hướng phát triển nghề nghiệp TDTT trong giai đoạn hiện nay, xác định được 06 định hướng đề xuất của đề tài và cả 06 định hướng đều được đánh giá ở mức cần thiết và rất cần thiết để phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên Trường Đại học TDTT Bắc Ninh. Bước đầu kiểm nghiệm lý thuyết các định hướng đã cho thấy tính hiệu quả, phù hợp, khả thi và đồng bộ của các định hướng được đề xuất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Minh Đường, Phan Văn Kha, (2006), *Đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế*,

Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.

2. Đặng Thành Hưng, (2016), “Vai trò của kỹ năng trong sự phát triển con người”, *Tạp chí Khoa học dạy nghề*, số 31, tháng 4/2016.

3. Phạm Tuấn Hiệp (2015), “Xác định nhu cầu đào tạo cử nhân TDTT ngành giáo dục thể chất hệ vừa làm vừa học tại một số tỉnh thuộc khu vực miền núi phía Bắc”, *Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở*, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.

4. Trịnh Duy Luân (2009), “Vấn đề phát triển nguồn nhân lực, lao động việc làm ở nước ta trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa”, *Dân số Việt nam qua các nghiên cứu xã hội học*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

(Bài nộp ngày 8/5/2023, Phản biện ngày 10/11/2023, duyệt in ngày 30/11/2023
 Chịu trách nhiệm chính: Mai Thị Bích Ngọc
 Email: maingoctdt@gmail.com)